



# BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 4 | Tháng 5/2025



Hoạt động sản xuất, kinh doanh thu hẹp ở khu vực EURO, Nhật Bản, trì trệ ở Trung Quốc nhưng mở rộng ở Mỹ

Trung Quốc hạ lãi suất lần đầu tiên kể từ tháng 10/2024, chuyển trọng tâm sang sử dụng công cụ chính sách tiền tệ ngắn hạn

Thủ tướng yêu cầu nghiên cứu hình thành sàn giao dịch vàng

Tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài để đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu ngân hàng

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



**HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM**  
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

## **BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ**

### **Tuần 4 tháng 5 (19-23/5/2025)**

#### **CÁC THÔNG TIN CHÍNH**

##### **Kinh tế - tài chính thế giới**

- Tình hình sản xuất, kinh doanh các nền kinh tế lớn: Thu hẹp ở khu vực EURO và Nhật Bản, trì trệ ở Trung Quốc nhưng mở rộng ở Mỹ;
- Trung Quốc và ASEAN: Tăng cường hợp tác thương mại tự do, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, an ninh mạng, thanh toán số...;
- Kinh tế khu vực EURO: Dự báo tăng trưởng kinh tế 2025 sẽ giảm dù lạm phát đã gần về mức mục tiêu;
- Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát ổn định, nhập khẩu giảm ít hơn dự báo;
- Kinh tế Trung Quốc vẫn đang phải đối mặt với áp lực giảm phát dai dẳng;
- Fed: Nhiều khả năng sẽ chưa cắt giảm lãi suất trong mùa hè này;
- ECB: Dự kiến sẽ có đợt cắt giảm lãi suất trong tháng 6/2025;
- PBoC: Trung Quốc hạ lãi suất lần đầu tiên kể từ tháng 10/2024, chuyển trọng tâm sang sử dụng công cụ chính sách tiền tệ ngắn hạn;

##### **Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam**

- Các giải pháp để đạt tăng trưởng cao: quyết liệt triển khai “bộ tứ trụ cột” và “ba đợt phá chiến lược”;
- Thủ tướng yêu cầu nhanh chóng đưa chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới xuống mức chỉ còn khoảng 1-2%, nghiên cứu hình thành sàn giao dịch vàng;
- Tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đến hết ngày 15/5/2025 đạt 313,26 tỷ USD, tăng 15,3%;
- Lãi suất tiền gửi bình quân ổn định ở các kỳ hạn;
- Lãi suất cho vay bình quân của các TCTD trong nước giảm nhẹ
- Nợ xấu ngân hàng ở mức cao nhưng xử lý còn vướng nhiều khó khăn;
- Tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài để đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu ngân hàng;
- NHNN quay trở lại hút ròng 1.325,15 tỷ đồng trong bối cảnh áp lực tỷ giá hạ nhiệt;
- Tỷ giá USD tự do trong tuần giảm đáng kể.

##### **Thông tin hội viên**

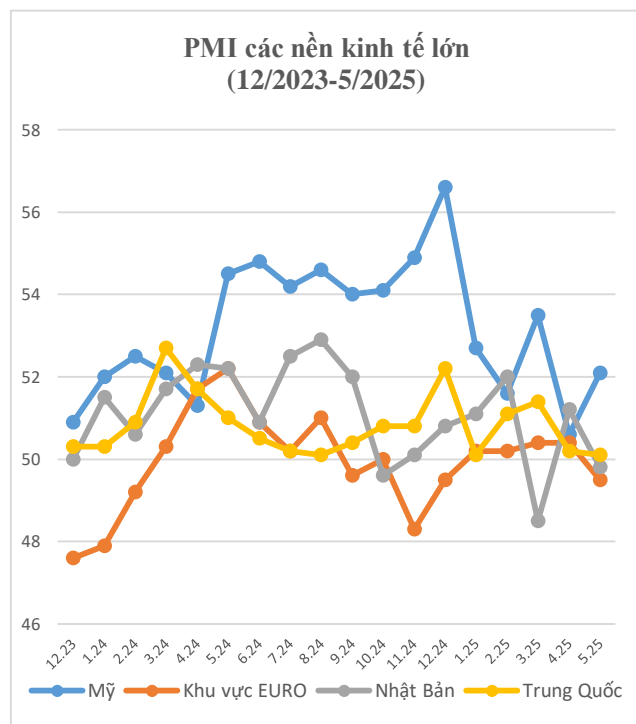
- Khó khăn, thách thức pháp lý trong chuyển đổi số ngân hàng;
- Tăng cường năng lực phòng chống tội phạm tài chính bằng dữ liệu;
- Vietcombank tiếp tục cảnh báo lừa đảo mạo danh mở thẻ tín dụng;
- Cán bộ Agribank Vũng Tàu kịp thời ngăn chặn vụ lừa đảo gần 7 tỷ đồng;
- VCBNeo công bố thương hiệu mới và ứng dụng ngân hàng số NeoOne;
- Kết nối nhà đầu tư, triển khai hiệu quả chính sách tín dụng tại Ninh Thuận;
- SHB chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào ngày 10/6/2025;
- KienlongBank triển khai gói tín dụng ưu đãi 1.000 tỷ đồng hỗ trợ doanh nghiệp xanh.

## A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

### I. Kinh tế thế giới

**Tình hình sản xuất, kinh doanh các nền kinh tế lớn: Thu hẹp ở khu vực EURO và Nhật Bản, trì trệ ở Trung Quốc nhưng mở rộng ở Mỹ**

Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) sơ bộ tháng 5/2025 của S&P Global cho thấy:



#### **Nền kinh tế Mỹ:**

PMI tổng hợp tăng lên 52,1 (từ mức 50,6 vào tháng 4) – dấu hiệu tăng nhanh trở lại nhưng vẫn ở mức yếu so với năm 2024. Dù có sự gia tăng trở lại nhưng triển vọng chung vẫn thận trọng do những thách thức dai dẳng về lạm phát và bất ổn thương mại.

Sự lạc quan của doanh nghiệp và kỳ vọng về sản lượng đã cải thiện so với mức thấp của tháng 4 do lo ngại tác động từ thuế quan đang gây áp lực lên nhu cầu, làm gián đoạn chuỗi cung ứng và đẩy giá lên cao. Đơn đặt hàng xuất khẩu tiếp tục giảm, đặc biệt là trong lĩnh vực dịch vụ, trong khi tình trạng chậm trễ của chuỗi cung ứng trở nên tồi tệ hơn.

Giá cả hàng hóa và dịch vụ tăng với tốc độ mạnh nhất kể từ tháng 8 năm 2022, chủ yếu là do áp lực chi phí liên quan đến thuế quan.

#### **Trung Quốc và ASEAN: Tăng cường hợp tác thương mại tự do, phát triển kinh tế**

#### **Nền kinh tế khu vực EURO:**

Chỉ số PMI giảm xuống 49,5 (tháng 5 chỉ số này ở mức 50,4 và kỳ vọng của thị trường là 50,7), phản ánh xu thế thu hẹp đầu tiên trong hoạt động của khu vực tư nhân trong năm nay. Sự thu hẹp này diễn ra trên diện rộng khi hoạt động dịch vụ chuyển sang giảm (48,9 so với 50,1) và hoạt động sản xuất chế tạo giảm với tốc độ chậm hơn (49,4 so với 49).

Đơn hàng mới ít hơn do rủi ro về thuế quan từ Mỹ và các biện pháp trả đũa của EU đã làm giảm cam kết của khách hàng đối với hoạt động kinh doanh mới.

Về mặt giá cả, chi phí sản xuất giảm trong khi chi phí dịch vụ tăng mạnh. Chỉ số niềm tin kinh doanh đã giảm xuống mức thấp nhất trong 19 tháng.

#### **Nền kinh tế Nhật Bản:**

Chỉ số PMI giảm xuống mức 49,8 (tháng 4 là 51,2) cho thấy đây là lần thu hẹp thứ hai trong ba tháng qua, do hoạt động dịch vụ chậm lại, còn lĩnh vực sản xuất đã giảm sang tháng thứ 11 liên tiếp. Đơn đặt hàng mới trên cả hai khu vực đều giảm lần đầu tiên trong gần một năm qua khi mà nhu cầu nước ngoài giảm tháng thứ hai liên tiếp. Việc làm tiếp tục tăng nhưng với tốc độ chậm hơn, trong bối cảnh lượng công việc tồn đọng giảm.

Về giá cả, áp lực chi phí vẫn ở mức cao; tuy nhiên, có những dấu hiệu thận trọng cho thấy lạm phát đang giảm, với chi phí hoạt động tăng ít nhất trong hơn một năm. Sự điều chỉnh này dẫn đến giá bán tăng nhẹ.

Tâm lý kinh doanh đã giảm xuống mức gần thấp nhất vì sự không chắc chắn về triển vọng thương mại và nhu cầu nước ngoài suy yếu.

#### **Nền kinh tế Trung Quốc:**

Chỉ số PMI tổng hợp (Caixin) tháng 4/2025 cũng giảm còn 51,1 điểm (tháng trước là 51,8) – mức thấp nhất kể từ tháng 1/2025 do tăng trưởng sản lượng chậm lại ở cả khu vực sản xuất và dịch vụ.

Đơn hàng mới cũng tăng với mức chậm nhất trong vòng 7 tháng qua, chi phí đầu vào cũng đã tăng trở lại; tâm lý kinh doanh cũng ở mức yếu nhất kể từ tháng 4/2012.

*Nguồn: S&P Global/Tradingeconomics*

Thỏa thuận này, cập nhật một thỏa thuận đã có từ 15 năm trước, đang chờ phê chuẩn và có thể được ký kết trong năm nay. Trước viễn cảnh căng thẳng thương mại còn dai dẳng

## **xanh, kinh tế số, an ninh mạng, thanh toán số...**

Trung Quốc và khối ASEAN đã kết thúc các cuộc đàm phán về một hiệp định thương mại tự do nâng cấp, được gọi là phiên bản 3.0, đánh dấu một động thái quan trọng nhằm làm sâu sắc hơn mối quan hệ khu vực của nền kinh tế lớn thứ nhì thế giới với các quốc gia Đông Nam Á nói chung trong bối cảnh các tranh chấp thương mại với Mỹ đang diễn ra căng thẳng.

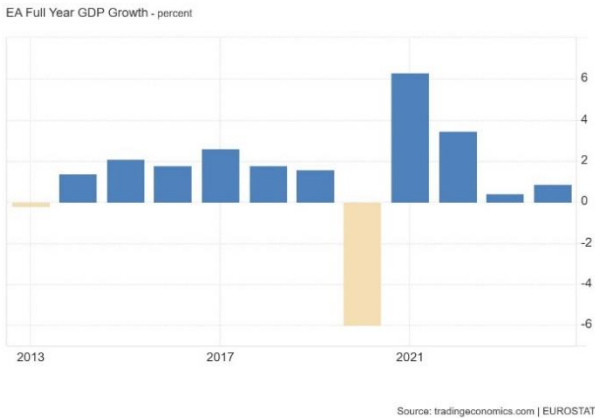
với Mỹ, Trung Quốc vẫn đang tích cực củng cố các quan hệ đối tác kinh tế, bao gồm cả với ASEAN và EU. Thỏa thuận mới bổ sung 09 chương, bao gồm cả các vấn đề liên quan đến kinh tế kỹ thuật số, kinh tế xanh, thuế quan và chuỗi cung ứng...

Cả hai bên cũng nhất trí hợp tác về an ninh mạng, thanh toán điện tử, cơ sở hạ tầng và các tiêu chuẩn kỹ thuật, bắt đầu với các phương tiện năng lượng mới và thiết bị điện tử...

Nguồn: Asean.org

## **Kinh tế khu vực EURO: Dự báo tăng trưởng kinh tế 2025 sẽ giảm dù lạm phát đã gần về mức mục tiêu**

### **Dự báo tăng trưởng kinh tế 2025**



### **Triển vọng kinh tế Khu vực EURO được dự báo:**

- Tăng trưởng đạt 0,9% vào năm 2025 và 1,4% vào năm 2026, giảm so với mức dự báo lần lượt là 1,3% và 1,6% (đưa ra hồi tháng 10/2024).

- Lạm phát sẽ giảm tốc còn 2,1% vào giữa năm 2025, đạt mục tiêu của ECB sớm hơn dự kiến trước đó và giảm thêm xuống còn 1,7% vào năm 2026, giảm so với mức 1,9% (được dự báo trước đó).

Tác động tiêu cực chủ yếu đến từ việc tăng thuế quan và sự gia tăng bất ổn nảy sinh từ những thay đổi đột ngột gần đây trong chính sách thương mại của Mỹ.

Nền kinh tế lớn nhất của khối là Đức được dự báo sẽ rơi vào trì trệ trong năm 2025. Căng thẳng thương mại gia tăng sẽ gây sức ép nặng nề lên xuất khẩu, mặc dù tiêu dùng tư nhân dự kiến sẽ tăng khiêm tốn. Đầu tư có khả năng sẽ vẫn ổn định trong năm nay. Tuy nhiên, mức tăng trưởng dự kiến sẽ phục hồi lên 1,1% vào năm 2026.

Nguồn: ECB

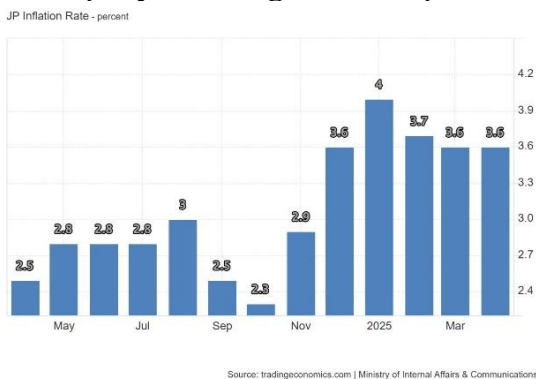
## **Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát ổn định, nhập khẩu giảm ít hơn dự báo**

### **Một số dữ liệu kinh tế đến tháng 4/2025:**

CPI: +3,6%

CPI cơ bản: +3,5%

### **Lạm phát đang dần ổn định**



### **Lạm phát (CPI)**

CPI ở mức 3,6%, không đổi so với tháng 3. Giá thực phẩm tăng ít nhất trong bốn tháng (6,5% so với 7,4% vào tháng 3) mặc dù giá gạo tăng vọt 94,8% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt kỷ lục mới trong tháng thứ 7 liên tiếp do mùa màng kém và nhu cầu tăng từ lượng khách du lịch kỷ lục. Giá điện (13,5% so với 8,7%) và giá khí đốt (4,4% so với 2,4%) là những mức tăng mạnh nhất trong ba tháng qua, khi tác động của trợ cấp chính phủ giảm dần. CPI cơ bản tăng lên mức cao nhất trong hơn 2 năm (3,5% từ mức 3,2% vào tháng 3). So với tháng trước, CPI tăng 0,1%, giảm so với mức tăng 0,3% vào tháng 3.

### **Xuất nhập khẩu**

Nhập khẩu giảm 2,2% y/y, đảo ngược từ mức tăng 1,8% trong tháng trước và là tháng thứ 2 nhập khẩu giảm trong năm nay, thấp hơn mức giảm dự kiến là 4,5%. Chính phủ Nhật Bản đã kịp thời có các biện pháp hỗ trợ nhằm giảm bớt nhu cầu trong nước trước các rào cản thương mại gia

Nhập khẩu: - 2,2% y/y  
Xuất khẩu: +2,0% y/y  
Thâm hụt thương mại 115,85 tỷ JPY.

## **Kinh tế Trung Quốc:**

*Trên thực tế, nền kinh tế Trung Quốc vẫn đang phải đối mặt với áp lực giảm phát dai dẳng. Giá bán buôn đã ghi nhận mức giảm mạnh nhất trong 6 tháng qua, trong khi giá tiêu dùng giảm tháng thứ ba liên tiếp. Điều này khiến các nhà kinh tế dự báo chính phủ Trung Quốc sẽ phải triển khai các biện pháp kích thích bổ sung nhưng thận trọng với tốc độ chậm hơn.*

*Ngày 20/5/2025, bốn ngân hàng quốc doanh lớn nhất của Trung Quốc (Ngân hàng Công thương Trung Quốc, Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc, Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc và Ngân hàng Trung Quốc) đã cắt giảm lãi suất tiền gửi từ 5 đến 25 điểm cơ bản trên nhiều kỳ hạn tiền gửi khác nhau, nhằm mục đích giảm bớt áp lực lên biên độ lãi suất đang thu hẹp khi PBoC tăng cường nói lỏng tiền tệ để hỗ trợ nền kinh tế đang tăng trưởng chậm lại.*

*Tiền gửi có kỳ hạn giảm 5 điểm cơ bản xuống 0,05%,*

*Tiền gửi kỳ hạn dưới 01 năm giảm 15 điểm cơ bản xuống 0,95%*

*Tiền gửi kỳ hạn 03 và 05 năm bị cắt giảm 25 điểm cơ bản.*

tăng. Nhập khẩu từ Mỹ tăng 11,6% y/y, còn từ ASEAN và EU lại giảm lần lượt 3,3% và 0,6%.

Xuất khẩu tăng 2% y/y, khớp dự báo thị trường – đây là tháng thứ 7 xuất khẩu tăng dù tốc độ chậm do căng thẳng thương mại với Mỹ.

Thâm hụt thương mại thu hẹp nhưng chưa như dự báo, xuống còn 115,85 tỷ JPY (cùng kỳ năm trước đạt trên 504 tỷ JPY).

Dữ liệu cho thấy nền kinh tế Trung Quốc khởi đầu yếu trong quý hai năm 2025 sau khi có một số cải thiện vào đầu năm.

Thu ngân sách 4 tháng đầu năm 2025 giảm 0,4% so với cùng kỳ năm trước xuống còn 8,06 nghìn tỷ CNY, thu hẹp so với mức giảm 1,1% trong 3 tháng đầu năm.

Trong 4 tháng đầu năm, doanh thu thuế của nước này đã giảm 2,1% so với cùng kỳ năm trước, trong khi doanh thu ngoài thuế tăng 7,7%. Chính quyền trung ương đã thu được 3,39 nghìn tỷ CNY doanh thu tài chính, giảm 3,8% so với cùng kỳ năm trước, trong khi chính quyền địa phương thu được gần 4,67 nghìn tỷ CNY, tăng 2,2%.

Trong khi đó, chi tiêu tài chính đã tăng 4,6% so với cùng kỳ năm trước lên gần 9,36 nghìn tỷ CNY trong bốn tháng đầu năm 2025, so với mức tăng 4,2% trong quý đầu tiên.

Theo Bộ Tài chính Trung Quốc, chi tiêu ngân sách đã vượt qua các con số tương đương cho mọi năm kể từ năm 2020, vì chính phủ đang thực hiện chính sách tài chính chủ động hơn.

Các cơ quan tài chính của Trung Quốc đã đề xuất một loạt các biện pháp kích thích mới nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp.

*Kế hoạch này bao gồm:*

-Mở rộng khả năng tiếp cận nhiều loại hình tài chính khác nhau, chẳng hạn như các khoản vay lần đầu, tín dụng doanh nghiệp và cho vay trung và dài hạn.

-Các công cụ tiền tệ như cho vay lại cũng sẽ được sử dụng để cung cấp thêm hỗ trợ.

-Các ngân hàng sẽ được khuyến khích thiết lập lãi suất cho vay hợp lý cho các doanh nghiệp này và giảm thêm các loại phí liên quan đến khoản vay.

- Các cơ quan quản lý sẽ hướng dẫn các bên cho vay đơn giản hóa các tài liệu đăng ký và hợp lý hóa các thủ tục phê duyệt để cải thiện khả năng tiếp cận tài chính...

*Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics*

## **II. Thị trường tài chính**

### **Động thái chính sách các NHTW lớn**

**Fed: Nhiều khả năng sẽ chưa cắt giảm lãi suất trong mùa hè này**

Công cụ FedWatch của CME Group đến 24/5/2025 cho thấy thị trường dự đoán có 94,4% và 74% khả năng Fed sẽ giữ

LÃI SUẤT CHÍNH SÁCH (ĐIỂM CƠ BẢN)	XÁC SUẤT FED GIẢM LÃI SUẤT TRONG PHIÊN HỌP CHÍNH SÁCH NGÀY 18/6/2025 (%)		
	HIỆN TẠI 24/5/2025	TUẦN TRƯỚC 16/5/2025	THÁNG TRƯỚC 25/4/2025
375-400	0.0%	0.0%	6.1%
400-425	5.6%	8.6%	57.2%
425-450 (Current)	94.4%	91.4%	36.7%

\* Số liệu tính đến ngày 18/5/2025

## ECB: Dự kiến sẽ có đợt cắt giảm lãi suất trong tháng 6/2025

*Biên bản cuộc họp ngày 16–17/4/2025 của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) nêu rõ “Căng thẳng thương mại có thể gây áp lực lên giá cả trong ngắn hạn, trong khi một cuộc chiến thương mại kéo dài có thể đẩy lạm phát tăng cao hơn trong dài hạn”.*

*Các nhà đầu tư cũng dự đoán sẽ có thêm một đợt giảm lãi suất nữa vào cuối năm nay, sau đó lãi suất tiền gửi của ECB dự kiến sẽ ổn định ở mức khoảng 1,75%.*

## PBoC: Trung Quốc hạ lãi suất lần đầu tiên kể từ tháng 10/2024, chuyển trọng tâm sang sử dụng công cụ chính sách tiền tệ ngắn hạn

*Ngày 20/5/2025, trong bối cảnh đồng Nhân dân tệ đang mạnh lên và căng thẳng thương mại với Mỹ dịu bớt, PBoC quyết định cắt giảm lãi suất cho vay chủ chốt 10 điểm cơ bản. Động thái này nằm trong nỗ lực nới lỏng chính sách tiền tệ nhằm tiếp thêm sinh lực cho nền kinh tế đang đối mặt với nhiều thách thức. Theo đó, lãi suất cho vay cơ bản một năm (LPR), chuẩn mực cho hầu hết các khoản vay doanh nghiệp và hộ gia đình, đã được hạ 10 điểm cơ bản xuống còn 3,0%, trong khi LPR 5 năm, đã được cắt giảm theo cùng biên độ xuống còn 3,5%.*

*Ngày 23/5/2025 PBoC đã bơm 500 tỷ CNY vào các tổ chức tài chính thông qua cơ chế cho vay trung hạn một năm (MLF) để duy trì thanh khoản trong hệ thống ngân hàng. Cơ chế MLF sẽ được thực hiện bằng phương pháp gọi thầu số lượng cố định, đấu thầu ở nhiều mức lãi suất.*

nguyên lãi suất lần lượt trong các cuộc họp tháng 6 và tháng 7 sắp tới.

Hiện Fed đang cân nhắc giữa việc duy trì lãi suất cao để kiểm soát lạm phát hay hạ lãi suất để hỗ trợ tăng trưởng và ngăn chặn thất nghiệp gia tăng. Các dự báo kinh tế cho thấy chính sách thuế quan mới có thể khiến cả hai vấn đề này thêm nghiêm trọng, khiến Fed rơi vào thế lưỡng nan.

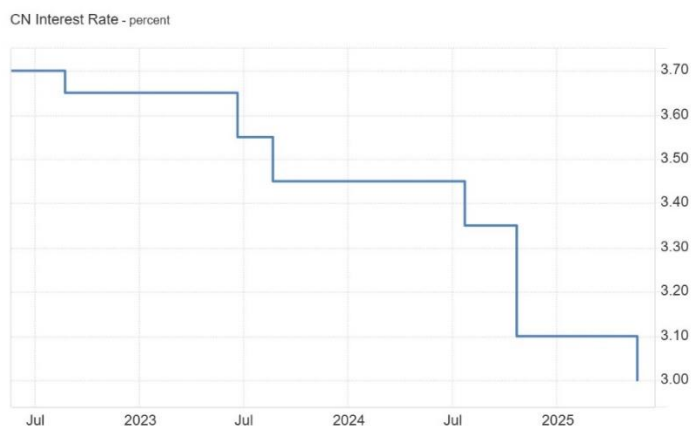
Bên cạnh đó một số yếu tố khác như chính sách siết nhập cư, cải cách thuế và nới lỏng quy định với doanh nghiệp cũng khiến bức tranh kinh tế thêm phần khó đoán.

Trong khi các tranh chấp thương mại gần đây và thuế quan của Mỹ dự kiến sẽ ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế, các nhà hoạch định chính sách của ECB vẫn tin rằng có thể đạt được sự ổn định giá cả vì trong ngắn hạn các yếu tố giảm phát vẫn đang chi phối. Tuy nhiên, một số ý kiến cũng cảnh báo rằng một cuộc chiến thương mại kéo dài có thể gây ra những tác động lạm phát dài hạn bằng cách phá vỡ chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tại cuộc họp vào tháng 4, ECB đã thực hiện đợt cắt giảm lãi suất thứ bảy trong năm qua và dự kiến sẽ giảm lãi suất thêm một lần nữa vào ngày 5/6/2025, còn thị trường cho rằng có 90% khả năng sẽ có một đợt cắt giảm nữa.

Đợt cắt giảm lãi suất này là một phần trong gói giải pháp kích thích lớn hơn mà Trung Quốc đã công bố đầu tháng này. Gói này không chỉ bao gồm việc giảm lãi suất cho vay mà còn giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với các ngân hàng thương mại. Thậm chí, lãi suất thế chấp theo quỹ dự phòng nhà ở quốc gia - một tổ chức cho vay nhà ở được Chính phủ hỗ trợ - cũng đã được giảm 25 điểm cơ bản.

### PBoC cắt giảm lãi suất cho vay chủ chốt 10 điểm cơ bản

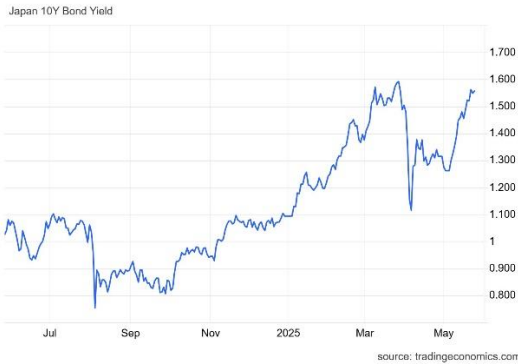


Source: tradingeconomics.com | People's Bank of China

Bắt đầu từ tháng 3/2025, PBoC đã áp dụng phương pháp đấu thầu nhiều giá cho các hoạt động MLF, không công bố lãi suất cố định cho cơ chế này nữa. Lãi suất MLF trước đây

đóng vai trò là lãi suất chính sách nhưng gần đây, PBoC đã chuyển trọng tâm sang sử dụng công cụ chính sách tiền tệ ngắn hạn để định hướng lãi suất thị trường hiệu quả hơn.

## BOJ: Sẽ không điều chỉnh mạnh kế hoạch mua vào trái phiếu



Lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm của Nhật Bản hiện giữ ổn định ở mức khoảng 1,56%, dao động gần mức cao nhất kể từ năm 2008, vì dữ liệu lạm phát mạnh hơn dự kiến đã thúc đẩy kỳ vọng về việc BOJ sẽ thắt chặt chính sách hơn nữa.

Lạm phát cơ bản đã tăng lên 3,5% so với cùng kỳ năm ngoái - vượt qua dự báo và đánh dấu mức cao nhất trong hơn hai năm qua - trong khi lạm phát tổng thể vẫn ở mức 3,6%. Lạm phát dần ổn định trở lại và BOJ có thể không điều chỉnh mạnh kế hoạch mua vào lượng trái phiếu (khoảng 400 tỷ yên/quý).

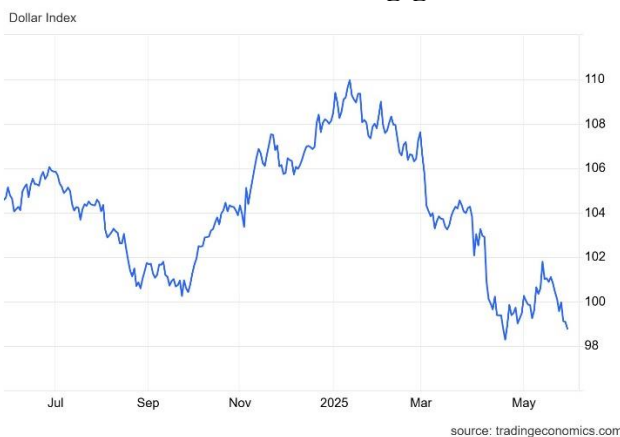
*Nguồn: Fed/ECB/PBoC/BOJ*

## Diễn biến thị trường tài chính trong tuần

### USD giảm giá mạnh

Đồng USD giảm mạnh trong phiên giao dịch ngày cuối tuần (23/5/2025) dưới áp lực bán tháo của giới đầu tư, sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump một lần nữa làm leo thang chiến tranh thương mại với đề xuất áp thuế 50% lên Liên minh châu Âu (EU) bắt đầu từ ngày 1/6/2025.

### Chỉ số DXY đang giảm



Phiên này, đồng USD giảm 1% so với đồng yen xuống mức 142,48 yen đổi 1 USD sau khi có thời điểm chạm mức thấp nhất trong hai tuần qua.

Tính chung cả tuần, đồng bạc xanh giảm 2,2% so với đồng yen, mức giảm theo tuần lớn nhất kể từ ngày 7/4/2025.

Chỉ số đồng USD đo sức mạnh của “đồng bạc xanh” so với rổ các đồng tiền chủ chốt giảm

Thị trường cổ phiếu Mỹ bị ảnh hưởng mạnh ngày cuối tuần (23/5/2025) khi Tổng thống Donald Trump khơi lại căng thẳng thương mại, nhắm vào cả Apple và Liên minh châu Âu bằng các mối đe dọa thuế quan mới.

S&P 500 và Nasdaq lần lượt giảm 0,6% và 0,9%, trong khi Dow Jones giảm 250 điểm. Cổ phiếu Apple trượt hơn 2%, đẩy vốn hóa thị trường xuống dưới mốc 3 nghìn tỷ đô la, sau khi Trump đăng trên Truth Social rằng iPhone được bán tại Mỹ phải được sản xuất trong nước hoặc phải đối mặt với mức thuế 25%. Ông cũng đề xuất mức thuế 50% toàn diện đối với hàng nhập khẩu của EU bắt đầu từ ngày 1/6/2025, với lý do các cuộc đàm phán bị đình trệ, làm dấy lên mối lo ngại mới về thương mại toàn cầu. Ngành công nghệ dẫn đầu mức lỗ, với Micron, Qualcomm và Nvidia đều giảm hơn 1%.

Chỉ số chủ chốt	+/-% 1 tuần	+/-% 1 tháng	+/-% sv đầu năm	+/-% sv 1 năm	+/-% sv 3 năm
Dow Jones	-2.47%	+3.71%	-2.21%	+6.48%	+27.47%
S&P 500	-2.61%	+5.02%	-1.34%	+9.39%	+43.00%
Nasdaq	-2.47%	+7.79%	-2.97%	+10.73%	+59.59%

Những diễn biến này xảy ra ngay khi thị trường đang phục hồi với hy vọng xoa dịu căng thẳng thương mại sau thời gian tạm dừng áp thuế trong 90 ngày và tiến triển với Anh và Trung Quốc.

Tuần này, S&P 500 giảm 2,61%, Dow giảm 2,47% và Nasdaq đang trên đà giảm gần 2,5%.

### Một số đồng tiền hưởng lợi lên giá

Đồng JPY của Nhật Bản được hỗ trợ bởi dữ liệu cho thấy lạm phát cốt lõi của Nhật Bản ghi nhận mức tăng nhanh nhất trong hơn hai năm qua.

Trong khi đó, đồng EURO tăng 0,8% so với đồng USD, lên 1,1363 USD đổi 1 euro, ghi nhận mức tăng giá theo tuần mạnh nhất trong 06 tuần qua.

0,8% xuống 99,09 điểm, chạm mức thấp nhất trong ba tuần. Trong cả tuần, chỉ số đồng USD giảm 1,9%, mức giảm phần trăm theo tuần lớn nhất kể từ đầu tháng 4/2025.

### Một số diễn biến chính tuần tới

Thị trường đang chuẩn bị cho một tuần có nhiều diễn biến phức tạp như:

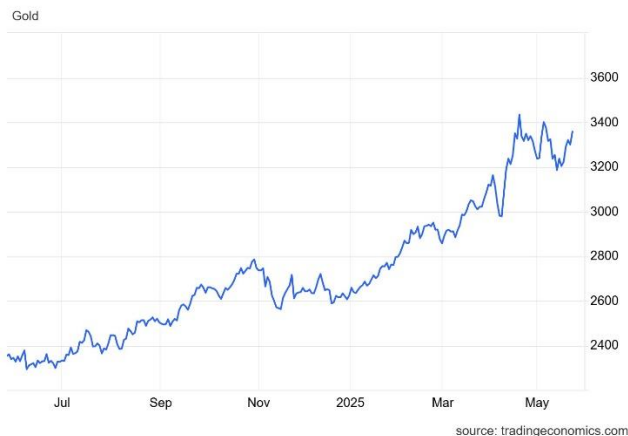
- Khả năng Tổng thống Trump đe dọa áp thuế mới đối với Liên minh châu Âu và Apple.
- Bình luận từ các quan chức Fed, cũng như biên bản cuộc họp của FOMC được công bố.
- Chỉ số PCE mới của Mỹ được công bố.
- Động thái chính sách của các NHTW Hàn Quốc và New Zealand.
- ....

### III. Thị trường hàng hóa quốc tế

#### Giá vàng thế giới có tuần tăng giá mạnh trở lại

Kết thúc phiên giao dịch vào ngày cuối tuần (23/5/2025), hợp đồng vàng giao ngay tăng 2,1% lên 3.362,70 USD/oz.

#### Diễn biến giá vàng thế giới tuần qua



Giá vàng đã tăng 5,1% trong tuần này và chạm mức cao nhất trong hơn 2 tuần qua và cũng là tuần tăng giá tốt nhất trong 6 tuần qua.

Nguyên nhân được cho là các nhà đầu tư tìm đến tài sản trú ẩn an toàn trong bối cảnh Tổng thống Mỹ Donald Trump đe dọa áp thuế trở lại và đồng USD suy yếu.

Đồng bảng Anh cũng tăng 0,9% so với đồng USD, lên 1,3533 USD đổi 1 bảng Anh, sau khi có thời điểm leo lên mức cao nhất trong hơn 03 năm qua. Tính chung cả tuần, đồng bảng Anh tăng 1%, mức tăng hàng tuần lớn nhất trong 05 tuần qua.

Các chỉ số kinh tế chính của Mỹ bao gồm thu nhập và chi tiêu cá nhân, chỉ số giá PCE, đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền, cán cân thương mại hàng hóa, ước tính thứ 2 về tăng trưởng GDP quý 1, lợi nhuận của công ty, doanh số bán nhà đang chờ xử lý và Chỉ số giá nhà S&P/Case-Shiller.

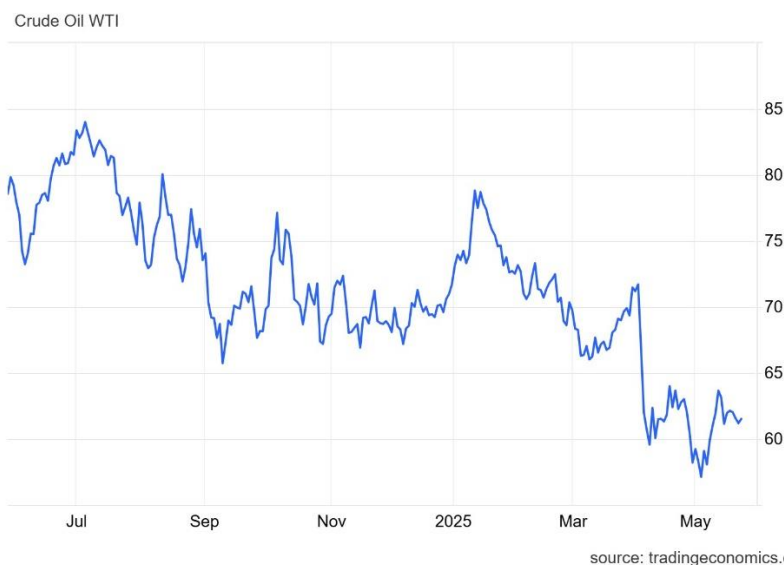
Trên toàn cầu, các quyết định về chính sách tiền tệ từ Hàn Quốc và New Zealand đang được đưa ra, trong khi các nhà đầu tư sẽ tiếp thu các số liệu lạm phát từ Pháp, Tây Ban Nha, Ý và Đức. Các số liệu GDP quý 1 từ Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ, Brazil và Canada cũng sẽ được theo dõi chặt chẽ. Cuối cùng, dự kiến sẽ có báo cáo về niềm tin của người tiêu dùng GfK của Đức cũng như sản lượng công nghiệp, doanh số bán lẻ và số liệu về niềm tin của người tiêu dùng của Nhật Bản.

#### Giá dầu thế giới có tuần giảm 1%

Kết thúc phiên giao dịch vào ngày cuối tuần (23/5/2025), hợp đồng dầu Brent tăng 30 cent (0,47%) lên 64,74 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI tăng 27 cent (tương đương 0,44%) lên 61,47 USD/thùng.

Cả 2 hợp đồng dầu đều giảm hơn 1% trong tuần này, sau khi tăng 2 tuần trước đó.

#### Dầu có tuần suy giảm đầu tiên kể từ tháng 4



Giá dầu ghi nhận tuần suy giảm đầu tiên trong vòng 3 tuần, do chịu áp lực bởi kỳ vọng ngày càng tăng về một đợt tăng sản lượng lớn khác của OPEC+ trong tháng 7/2025.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

# DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 4 tháng 5 (19-23/5/2025)

## Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.25%-4.50%	4.5%-4.75%	18/12/2024	18/06/2025
ECB	EURO Zone	2.25%	2.50%	17/04/2025	05/06/2025
BOJ	Nhật Bản	0.50%	0.25%	24/01/2025	17/06/2025
PBoC	Tr/Quốc	3.10%	3.35%	21/10/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.10%	4.35%	18/02/2025	08/07/2025
BoE	Anh	4.25%	4.50%	08/05/2025	19/06/2025
BOK	Hàn Quốc	2.75%	3.00%	25/02/2025	29/05/2025
BI	Indonesia	5.50%	5.75%	21/05/2025	18/06/2025

## Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
United States	4.5180	0.03%	0.21%	-0.06%	0.05%
United Kingdom	4.6834	0.04%	0.18%	0.12%	0.42%
Japan	1.5487	0.09%	0.24%	0.46%	0.54%
Australia	4.4530	-0.01%	0.26%	0.09%	0.14%
Germany	2.5740	-0.01%	0.13%	0.21%	-0.01%
China	1.6700	0.01%	0.01%	-0.01%	-0.64%
Singapore	2.4715	-0.04%	-0.05%	-0.39%	-0.81%
South Korea	2.7550	0.07%	0.13%	-0.12%	-0.76%
Vietnam	3.1740	0.00%	-0.01%	0.06%	0.14%
Indonesia	6.8090	-0.05%	-0.12%	-0.19%	-0.08%

## Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
Dầu thô USD/Bbl	61.530	-0.71%	-2.01%	-14.21%	-20.83%
Khí ga USD/MMBtu	3.3340	0.00%	7.65%	-8.23%	20.23%
Xăng USD/Gal	2.1110	-1.30%	-0.02%	4.90%	-15.25%
Than USD/T	100.40	1.41%	5.96%	-19.84%	-29.94%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	3358.00	4.81%	0.28%	27.95%	43.91%
Bạc USD/t.oz	33.455	3.66%	-0.47%	15.85%	10.25%
Lithium CNY/T	63050	-2.25%	-9.80%	-15.99%	-40.24%
Platin SD/t.oz	1085.10	10.16%	12.17%	21.38%	4.87%
3. Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm trước
Sữa USD/CWT	18.58	0.00%	6.35%	-0.69%	0.05%
Cao su S Cents/Kg	169.50	-1.68%	0.18%	-14.13%	-2.70%
Coffee USD/Lbs	359.76	-3.97%	-11.27%	12.25%	64.87%
Bông USD/Lbs	66.046	1.45%	-1.62%	-3.39%	-17.80%
Gạo USD/cwt	13.1450	2.58%	0.27%	-6.27%	-28.21%
Đường USD/Lbs	17.31	-0.96%	-4.78%	-10.26%	-7.47%
Chè INR/Kgs	190.63	-2.11%	5.04%	12.09%	-1.91%
Ngô USD/BU	459.0033	3.50%	-3.82%	0.11%	-1.24%

## Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
EUR/USD	1.13679	1.81%	-0.20%	9.74%	4.81%
GBP/USD	1.35408	2.06%	1.49%	8.16%	6.31%
AUD/USD	0.64588	0.88%	0.80%	4.35%	-2.55%
USD/JPY	142.551	-2.15%	-0.07%	-9.41%	-9.15%
USD/CNY	7.17181	-0.54%	-1.61%	-2.26%	-1.23%
USD/CAD	1.37272	-1.77%	-0.90%	-4.52%	0.46%
USD/KRW	1365.71	-2.39%	-4.57%	-7.61%	-0.04%
DXY	99.112	-1.96%	-0.27%	-8.64%	-5.38%
USD/SGD	1.28549	-1.14%	-1.98%	-5.87%	-4.76%

## Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	-2.47%	+3.71%	-2.21%	+6.48%	+27.47%
S&P 500	-2.61%	+5.02%	-1.34%	+9.39%	+43.00%
Nasdaq	-2.47%	+7.79%	-2.97%	+10.73%	+59.59%
DAX	-0.58%	+6.24%	+18.69%	+26.41%	+66.04%
FTSE 100	+0.38%	+3.60%	+6.67%	+4.81%	+15.24%
CAC 40	-1.93%	+2.63%	+4.79%	-4.45%	+20.65%
Nikkei 225	-1.19%	+4.07%	-6.85%	-3.84%	+39.68%
Shanghai	-0.57%	+1.62%	-0.10%	+8.40%	+7.21%
Hang Seng	+1.10%	+7.37%	+17.65%	+26.83%	+17.32%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
Đồng USD/Lbs	4.8294	6.12%	-0.95%	21.34%	1.60%
Thép CNY/T	3081.00	-0.77%	1.28%	-6.92%	-14.51%
Quặng sắt \$/T	717.00	-1.17%	0.35%	-7.96%	-21.04%
Chì USD/T	1996.68	-0.25%	1.65%	2.29%	-13.11%
Nhôm USD/T	2472.40	-0.30%	0.51%	-3.10%	-7.12%
Thiếc USD/T	32378	-1.81%	3.40%	11.33%	-3.21%
Kẽm USD/T	2708.00	0.64%	0.31%	-9.08%	-11.42%
Nikel USD/T	15570	-0.22%	-1.95%	1.76%	-23.11%

5. Nông sản - Thủy sản	Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia - Black Pepper	7,432	7,239
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,650	7,000
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	6,420 6,520	6,720 6,520
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc	1,100	1,030
	Curchorem Ấn Độ	1,690	1,890
Cá da tron	Vietnam (US\$/kg)	1,780	1,710
	Thái Lan (US\$/kg)	1,940	1,920
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	5,030	5,310
	Đông Java (Indonesia)	4,840	4,550

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 25/5/2025

## B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

### I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

**Các giải pháp để đạt tăng trưởng cao: quyết liệt triển khai “bộ tứ trụ cột” và “ba đột phá chiến lược”**

*Thảo luận tại tổ đại biểu Quốc hội ngày 23/5/2025, Thủ tướng Chính phủ đã nhấn mạnh:*

Trong bối cảnh rất khó khăn của thế giới, nhiều nước, khu vực đều dự báo tăng trưởng kinh tế thấp hơn so với năm ngoái và so với đầu năm; nhưng Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP cao hơn so với dự kiến ban đầu, phấn đấu đạt từ 8% trong năm 2025 và đạt 2 con số trong những năm tới. Việt Nam đang tiến hành tích cực 3 đột phá chiến lược về thể chế, hạ tầng và nhân lực. Gồm:

- (i) Xác định thể chế là điểm nghẽn của điểm nghẽn, là đột phá của đột phá, là động lực, là nguồn lực phát triển. Chúng ta quyết tâm trong năm 2025 cơ bản tháo gỡ các điểm nghẽn thể chế và từ đó biến thể chế thành lợi thế cạnh tranh.
- (ii) Đẩy mạnh đột phá chiến lược về hạ tầng, đây hiện cũng là điểm nghẽn vì chi phí logistics chiếm từ 17-18% GDP, so với thế giới khoảng 10-11%, làm giảm sức cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam.
- (iii) Đột phá nhân lực, chuyển từ đào tạo kiến thức là chính sang đào tạo cả kỹ năng toàn diện, đào tạo nhân lực đẳng cấp quốc tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập, từ đó tăng năng suất lao động.

Đồng thời, Việt Nam đang quyết liệt triển khai “bộ tứ trụ cột” của Bộ Chính trị:

- (1) Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
- (2) Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;
- (3) Nghị quyết 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thực thi pháp luật;
- (4) Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân.

Theo đó, quyết liệt làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống gồm đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng, *Trong đó, chính sách tài khóa phải giảm thuế, phí, lệ phí cho doanh nghiệp, người dân, đồng thời thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, tăng cường tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi cho đầu tư phát triển; về chính sách tiền tệ thì nỗ lực giảm lãi suất, tăng khả năng tiếp cận vốn, khoan nợ, giãn, hoãn nợ...* Đồng thời, thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới như khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ...

Song song với đó là thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm và chuỗi cung ứng, giảm chi phí đầu vào, chi phí tuân thủ, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

Ngoài ra, về vấn đề tài chính vi mô, Thủ tướng cho biết đã giao nhiệm vụ cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước kiêm Chủ tịch Ngân hàng Chính sách xã hội, làm sao bảo đảm tiếp cận bình đẳng, xử lý được khi triển khai chính quyền 2 cấp. Tinh thần là triển khai chính quyền 2 cấp nhưng không để gián đoạn các nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm phục vụ con người, phục vụ sản xuất kinh doanh, phục vụ tăng trưởng.

#### **Chấp nhận "đau đớn" để giải quyết các dự án tồn đọng**

Thống kê từ các địa phương, cả nước hiện có khoảng 2.200 dự án đang tồn đọng. Nếu tháo gỡ được có thể giải phóng được khoảng hơn 230 tỷ USD, tương đương khoảng 50% GDP cả nước. Để có thể giải phóng nguồn lực ở các dự án tồn đọng, Chính phủ đang tiếp tục xây dựng các cơ chế chính sách trình các cấp có thẩm quyền để xử lý.

*Nguồn: chinhphu.vn*

#### **Xuất nhập khẩu đến nửa đầu tháng 5/2025**

Tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đến hết ngày 15/5/2025 đạt 313,26 tỷ USD, tăng 15,3%, tương ứng tăng 41,53 tỷ USD về số

**Xuất khẩu của một số nhóm hàng lớn lũy kế từ 01/01/2025 đến 15/5/2025 và cùng kỳ năm 2024**

tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2024.

Trong đó, tổng trị giá xuất nhập khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 211,59 tỷ USD, tăng 15,5% (tương ứng tăng 28,4 tỷ USD).

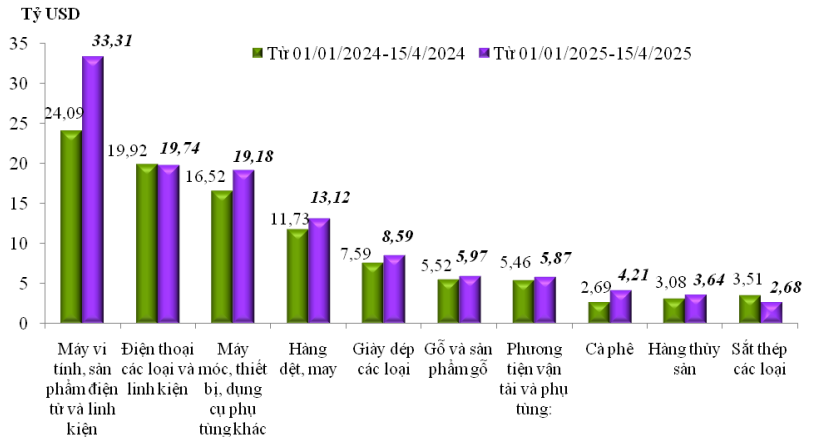
Trong kỳ 1 tháng 5 năm 2025, cán cân thương mại hàng hóa thâm hụt 2,32 tỷ USD. Tính từ đầu năm đến hết ngày 15/5/2025, cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 1,74 tỷ USD.

Tổng trị giá hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 5 năm 2025 đạt 16,88 tỷ USD, giảm 18,3% so với kỳ 2 tháng 4 (tương ứng giảm 3,77 tỷ USD)

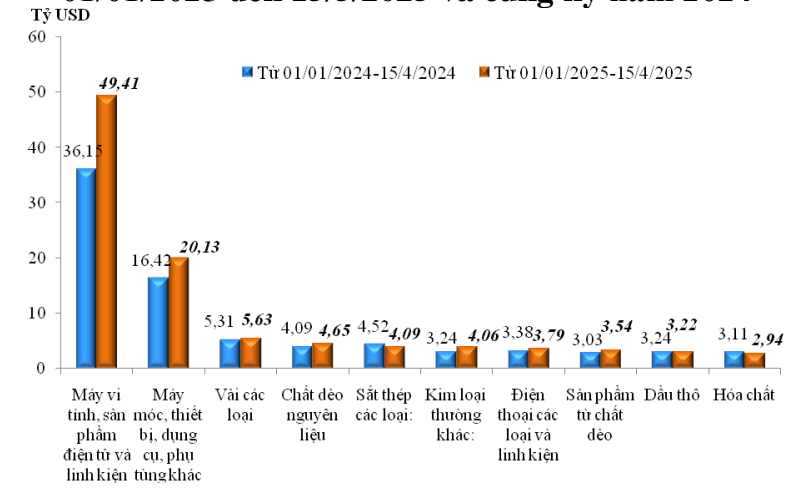
Tính đến hết 15/5/2025, tổng trị giá xuất khẩu của Việt Nam đạt 157,5 tỷ USD, tăng 13,3% tương ứng tăng 18,49 tỷ USD so với cùng kỳ năm 2024.

Tổng trị giá hàng hoá nhập khẩu của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 5/2025 đạt 19,21 tỷ USD, tăng 6,2% (tương ứng tăng 1,13 tỷ USD về số tuyệt đối) so với kết quả thực hiện trong nửa cuối tháng 4/2025.

Như vậy, tính đến hết 15/5/2025, tổng trị giá nhập khẩu của cả nước đạt 155,76 tỷ USD, tăng 17,4% (tương ứng tăng 23,04 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2024.



### Nhập khẩu của một số nhóm hàng lớn lũy kế từ 01/01/2025 đến 15/5/2025 và cùng kỳ năm 2024



Nguồn: HQVN/BTC

### Lãi suất tiền gửi xu hướng giảm

Trong tuần qua, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) vừa điều chỉnh giảm lãi suất huy động tại quầy, với mức giảm đồng loạt 0,1%/năm, trong khi lãi suất huy động trực tuyến được giữ nguyên.

Từ đầu tháng 5/2025, đã có 04 ngân hàng giảm lãi suất huy động, gồm MB, GPBank, Eximbank và VPBank.

Theo thống kê của NHNNVN, lãi suất tiền gửi bằng VND bình quân của các ngân hàng thương mại trong nước trong tháng 4/2025 ổn định ở các kỳ hạn, chỉ tăng nhẹ (0,1 điểm%) ở kỳ hạn từ 6-12 tháng so với tháng 3/2025.

### Mức lãi suất tiền gửi cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,50%	4,10%	4,40%	5,40%	5,70%	5,80%	6,10%	6,00%
Ngân hàng	Bắc Á	Exim Bank	Viet Bank	Viet Bank	HD Bank	Viet Bank	HD Bank	Bắc Á

\*Cập nhật đến 24/5/2025 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.

### Diễn biến lãi suất tiền gửi của TCTD tháng 4/2025

KỶ HẠN TIỀN GỬI	12/2024	1/2025	2/2025	3/2025	4/2025
<b>Bảng VND</b>	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm
Từ < 01 tháng	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2
Từ 1-<6 tháng	3,1-4,0	3,1-4,0	3,1-4,0	3,1-4,0	3,2-4,0
Từ 6-12 tháng	4,4-5,2	4,4-5,3	4,5-5,4	4,5-5,4	4,5-5,5
Từ >12-24 tháng	5,0-5,9	4,9-5,9	4,8-6,0	4,8-6,0	4,8-6,0
Từ >24 tháng	6,8-7,2	6,9-7,2	6,9-7,1	6,9-7,1	6,9-7,1
<b>Bảng USD</b>					
Các kỳ hạn	0	0	0	0	0

## Tín dụng: Lãi suất cho vay bình quân của các TCTD trong nước giảm nhẹ

Theo Kết quả thống kê của NHNNVN trong tháng 4/2025, các tổ chức tín dụng (TCTD) duy trì các mức lãi suất cho vay bình quân ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên ở mức 3,9%, còn giảm nhẹ 0,1 điểm % trong khoảng 6,6%-8,9% với các khoản cho vay mới và cũ còn dư nợ.

## Diễn biến lãi suất cho vay của TCTD tháng 4/2025

KỲ HẠN CHO VAY	12/2024	1/2025	2/2025	3/2025	4/2025
<b>Bảng nội tệ/bình quân</b>	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm
Cho vay mới và cũ còn dư nợ	6.7-9.0	6,7-9,0	6,7-9,0	6,6-9,0	6,6-8,9
Cho vay ngắn hạn đối với lĩnh vực ưu tiên	3.8	3,9	3,9	3,9	3,9
Cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định	4	4	4	4	4
<b>Bảng USD/bình quân</b>					
Cho vay mới và cũ còn dư nợ ngắn hạn	4.1-4.9	4,0-4,9	4,2-5,0	4,2-5,0	4,2-5,0
Cho vay mới, cũ còn dư nợ trung, dài hạn	5.8-7.0	6,2-7,0	-	-	-

Nguồn: NHNN VN và tổng hợp

## Nợ xấu ngân hàng ở mức cao nhưng xử lý còn vướng nhiều khó khăn

Tính đến cuối tháng 7/2024, tỷ lệ nợ xấu nội bảng (gồm cả nợ xấu của các ngân hàng mua lại bắt buộc và ngân hàng được kiểm soát đặc biệt) ở mức 4,75%, tăng so với mức 4,55% vào cuối năm 2023 và khoảng 2% cuối năm 2022.

Còn tính đến tháng 1/2025, tỷ lệ nợ xấu nội bảng toàn ngành ở mức 4,3%, tập trung tại một số ngân hàng yếu kém và diện kiểm soát đặc biệt. Như vậy, nợ xấu nội bảng của hệ thống các tổ chức tín dụng, theo Ngân hàng Nhà nước, có giảm nhẹ so với năm ngoái nhưng vẫn ở mức cao trong suốt thời gian qua, tập trung tại một số ngân hàng yếu kém.

Theo SSI Research, nợ xấu đến cuối quý 1/2025 cũng tăng theo đà tăng của tín dụng. Tỷ lệ nợ xấu (NPL) tăng lên 2,02%, tăng 29 điểm cơ bản so với quý trước, một phần do ảnh hưởng của yếu tố mùa vụ dù đã xóa 26,6 nghìn tỷ đồng nợ xấu (tăng 34% cùng kỳ). Cơ cấu nợ xấu có sự dàn trải, tăng đều ở các nhóm nợ. Nợ dưới tiêu chuẩn (nhóm 3) tăng hơn 37%, nợ có khả năng mất vốn (nhóm 5) tăng gần 13%, trong khi nợ nghi ngờ (nhóm 4) chỉ tăng hơn 5%.

Nợ xấu nội bảng là khoản nợ xấu đang được hạch toán trong bảng cân đối kế toán gồm nợ nhóm 3,4 và 5. Nhóm nợ này không gồm khoản nợ xấu bán cho VAMC chưa xử lý và nợ tiềm ẩn của hệ thống tổ chức tín dụng (gồm các khoản được giữ nguyên nhóm, trái phiếu

Nợ xấu ở mức cao nhưng việc xử lý trên thực tế gặp nhiều khó khăn. Các tổ chức tín dụng cho rằng một số quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14 không được luật hóa tại Luật các tổ chức tín dụng, do đó tạo ra sự chậm trễ trong công tác xử lý nợ xấu, xử lý tài sản đảm bảo của khoản nợ xấu.

Ngân hàng	Phân loại nợ xấu 31/03/2025						Nợ xấu		Dư nợ cho vay		Tỷ lệ nợ xấu/Dư nợ	
	Dư nợ			+/- (%)			31/03/2025		31/03/2025		31/03/2025	
NVB	206	329	10,420	(26.6)	(25.1)	(21.0)	10,955	(21.2)	78,041	9.6	14.04%	19.54%
VPB	13,813	12,414	8,383	27.3	2.6	37.0	34,611	19.1	729,969	5.4	4.74%	4.20%
BaoVietBank	139	178	1,676	(0.6)	133.7	(0.1)	1,993	5.3	48,183	0.9	4.14%	3.97%
OCB	1,635	2,204	3,012	52.0	28.8	14.9	6,851	26.7	175,136	2.5	3.91%	3.17%
ABB	613	838	2,278	(2.7)	(12.2)	8.1	3,729	1.0	98,045	(0.7)	3.80%	3.74%
VIB	2,906	2,986	6,783	26.0	11.8	6.0	12,675	11.4	334,158	3.1	3.79%	3.51%
BVB	379	434	1,619	40.7	(16.4)	22.9	2,432	15.5	70,821	4.1	3.43%	3.09%
SCB	137	122	426	62.2	27.3	6.3	685	17.9	20,900	(4.3)	3.28%	2.66%
SHB	2,282	2,282	11,748	15.9	11.2	6.4	16,313	8.3	567,948	9.2	2.87%	2.90%
PGB	270	271	689	48.0	4.1	11.3	1,229	15.9	45,349	10.0	2.71%	2.57%
VBB	296	681	1,589	(49.3)	37.2	6.1	2,566	(0.5)	97,299	3.9	2.64%	2.75%
EIB	604	680	3,378	34.0	(10.3)	13.7	4,662	11.5	180,337	9.2	2.59%	2.53%
MSB	860	1,111	2,969	11.2	10.6	0.9	4,940	4.6	192,346	9.0	2.57%	2.68%
STB	1,437	2,755	9,959	(1.5)	4.8	12.3	14,151	9.2	564,327	4.6	2.51%	2.40%
NAB	728	486	3,205	175.6	(52.7)	22.5	4,420	13.1	177,844	6.0	2.49%	2.33%
HDB	5,006	3,599	1,973	19.2	83.0	(17.4)	10,578	23.6	441,795	2.4	2.39%	1.98%
TPB	1,881	1,878	2,211	25.2	58.0	98.9	5,971	57.0	262,477	4.9	2.27%	1.52%
KLB	348	280	844	50.3	64.1	0.6	1,471	18.6	67,959	10.6	2.17%	2.02%
BID	6,962	5,013	27,935	89.6	(9.9)	41.1	39,909	37.4	2,107,330	2.5	1.89%	1.41%
MBB	4,552	4,942	5,187	34.7	7.5	12.6	14,682	16.7	797,537	2.7	1.84%	1.62%
SSB	307	385	3,223	51.3	(44.7)	5.3	3,915	(1.1)	213,048	1.8	1.84%	1.89%
LPB	1,419	1,634	3,035	65.9	(14.9)	25.3	6,088	17.1	352,194	6.2	1.73%	1.57%
CTG	6,431	5,461	16,079	128.3	13.2	17.3	27,971	31.0	1,800,459	4.6	1.55%	1.24%
ACB	1,134	1,115	6,595	22.9	14.0	(2.3)	8,844	2.3	589,382	3.0	1.50%	1.51%
BAB	133	202	1,071	(31.8)	(25.6)	19.9	1,406	3.4	111,174	1.5	1.26%	1.24%
TCB	1,487	2,389	3,908	8.9	(3.1)	19.5	7,784	9.6	633,221	4.5	1.23%	1.17%
VCB	2,765	1,723	10,548	28.4	13.4	2.5	15,036	7.7	1,466,391	1.2	1.03%	0.96%
VAB	10	49	477	(30.3)	(91.2)	(8.1)	536	(50.8)	84,910	6.3	0.63%	1.37%

Các ngân hàng phản ánh có nhiều bất cập khiến việc xử lý nợ xấu gặp khó khăn. Do đó, ngành Ngân hàng đề xuất 03 nội dung cần luật hóa:

- Quy định về quyền thu giữ tài sản đảm bảo;
- Quy định về kê biên tài sản đảm bảo của bên phải thi hành án;
- Quy định về hoàn trả tài sản đảm bảo là vật chứng trong vụ án hình sự.

và bổ sung quy định về hoàn trả tài sản đảm bảo là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong các vụ việc vi phạm hành chính.

doanh nghiệp tiềm ẩn thành nợ xấu, các khoản phải thu khó đòi, lãi dự thu phải thoái...).

## Tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài để đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu ngân hàng

Ngày 18/3/2025, Nghị định số 69/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2014 ngày 3/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam chính thức được ban hành. Theo đó, kể từ ngày 19/5/2025, các ngân hàng tham gia phương án tái cơ cấu tổ chức tín dụng yếu kém của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sẽ được phép tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) lên tới đa 49%, mức hiện tại đang áp dụng cho các ngân hàng nói chung là 30%.

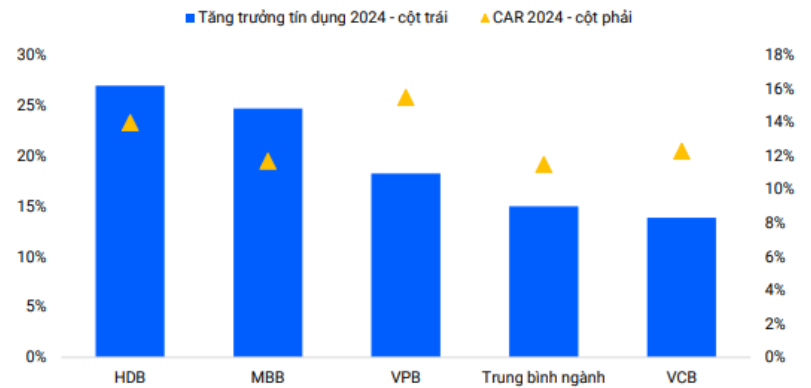
Nghị định mới tạo điều kiện để các ngân hàng có thể phát hành tăng vốn cho cổ đông nước ngoài trong trường hợp có nhu cầu tăng vốn để bơm thêm vốn cho các ngân hàng yếu kém, qua đó đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu.

Trong số 4 ngân hàng thương mại cổ phần HDBank, MBBank, VPBank (HD, MB, VP) và Vietcombank, chỉ HD, MB và VP được phép nâng trần sở hữu nước ngoài lên mức tối đa 49% (VCB có cổ phần nhà nước chiếm trên 50% nên sẽ không áp dụng).

Nguồn: Báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết số 42/2017/QH14 và một số quy định tại Luật các tổ chức tín dụng của NHNNVN và [quochoi.vn/Vietstock](http://quochoi.vn/Vietstock)

Tăng vốn giúp củng cố hệ số an toàn vốn (CAR), trong bối cảnh các ngân hàng nhận chuyển giao ngân hàng yếu kém được cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng rất cao tới 20-30%/năm. Theo một số tổ chức ước tính, đến cuối năm 2026, tỷ lệ CAR có thể giảm từ 150-300 điểm cơ bản nếu các ngân hàng trên không tăng vốn cổ phần mới hoặc phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2. Hệ số CAR hiện tại của HD, VP và MB lần lượt là 14%, 14% và 10%.

## Các ngân hàng HD, VP và MB cần bổ sung vốn mới để hỗ trợ tăng trưởng cao hơn trung bình toàn ngành và duy trì tỷ lệ CAR mới



Ghi chú: Số liệu ngành bao gồm 28 ngân hàng  
Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của các ngân hàng  
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Việc nâng trần SHNN được kỳ vọng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các ngân hàng thu hút dòng vốn mới từ nhà đầu tư chiến lược, hỗ trợ tăng trưởng tài sản mạnh mẽ.

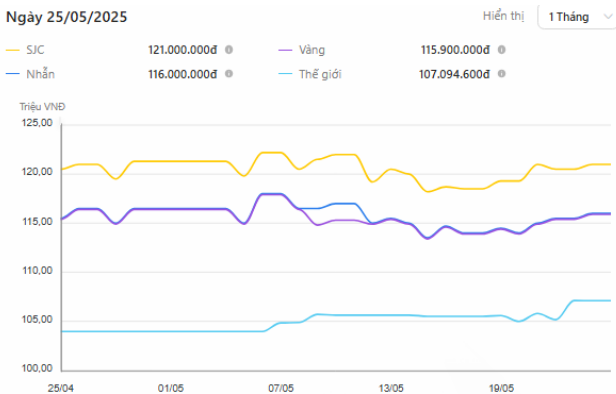
Nguồn: NHNN, VIS

Ngày 24/5/2025, tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về quản lý thị trường vàng, Thủ tướng Chính phủ đánh giá:

- Thị trường vàng thời gian qua còn nhiều vấn đề như việc chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới, một số động thái của các doanh nghiệp tham gia thị trường vàng có tính thao túng, găm hàng, đội giá;
- Tình hình buôn lậu vẫn diễn biến phức tạp; việc quản lý còn có lúc, có nơi lỏng lẻo, chưa phù hợp với kinh tế thị trường, điều kiện thực tế và diễn biến tình hình.

Thời gian tới, Thủ tướng nhấn mạnh mục tiêu quản lý tốt, hiệu quả thị trường vàng để góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng; có chính sách khai thác nguồn lực vàng trong dân để tham gia phát triển kinh tế-xã hội và không để thao túng thị trường, không để buôn lậu vàng.

## Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua



So với tuần trước (kết thúc 18/5/2025), giá vàng miếng SJC tuần qua tại Công ty VBDQ Sài Gòn SJC tăng 3,5 triệu đồng/lượng chiều mua vào và tăng 2,5 triệu đồng/lượng chiều bán ra.

Chênh lệch giá mua - bán vàng SJC tại Công ty VBDQ Sài Gòn SJC ở ngưỡng 2 triệu đồng/lượng.

Về giá vàng nhẫn, so với phiên 18/5/2025, giá mua và bán cuối tuần trước tại DOJI giảm 500.000 đồng/lượng.

Tuần qua, giá vàng trong nước tăng nhưng nhà đầu tư vẫn thua lỗ, nguyên nhân chủ yếu đến từ mức chênh lệch mua vào - bán ra quá cao.

Về giải pháp, Thủ tướng yêu cầu:

- Trước mắt, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tăng cường quản lý nhà nước, nhanh chóng đưa chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới xuống mức chỉ còn khoảng 1-2%, không thể để trên 10% như vừa qua. Đồng thời, có giải pháp tăng cung như nhiều doanh nghiệp cùng kinh doanh và giảm cầu; quản lý, kiểm soát chặt chẽ, tăng cường thanh tra, kiểm tra và ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi buôn lậu; ngăn chặn các phần tử thao túng, găm hàng, đội giá, làm lũng đoạn thị trường.

- Sửa đổi Nghị định 24/2012/NĐ-CP về kinh doanh vàng theo hình thức rút gọn để phù hợp tình hình, hoàn thành trong tháng 6/2025; đồng thời rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường vàng, hoàn thành trong tháng 6/2025.

- Về lâu dài, Ngân hàng Nhà nước VN, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh an toàn, thuận lợi, lành mạnh, hấp dẫn để người dân tích cực đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp thay vì dự trữ vàng; nghiên cứu hình thành sàn giao dịch vàng theo hướng người dân được tự do giao dịch, mua bán; tách bạch giữa quản lý nhà nước và hoạt động sản xuất, kinh doanh vàng; đẩy mạnh sản xuất, chế tác vàng trang sức; nghiên cứu, đầu tư hệ thống để khởi tạo hóa đơn điện tử từ máy tính tiền trong kinh doanh vàng...

Nguồn: SJC/chinhphu.vn

## I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

### 2.1. Thị trường tiền tệ

#### Thị trường liên ngân hàng (LNH) Lãi suất VND LNH



Trong tuần qua (19-23/5/2025), lãi suất liên ngân hàng ghi nhận diễn biến phân hóa nhẹ giữa các kỳ hạn, phản ánh sự điều chỉnh cung - cầu thanh khoản trên thị trường. Chốt phiên cuối tuần ngày 23/5/2025:

Lãi suất VND LNH giao dịch ở mức:

Qua đêm 3,98% (+0,18 đpt);

1 tuần 4,12% (+0,06 đpt);

2 tuần 4,20% (-0,06 đpt);

1 tháng 4,37% (-0,07 đpt).

Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Phiên 23/5/2025, lãi suất USD LNH giao dịch tại:

Qua đêm 4,30% (không thay đổi);

1 tuần 4,36% (-0,01 đpt);

2 tuần 4,42% (+0,01 đpt)

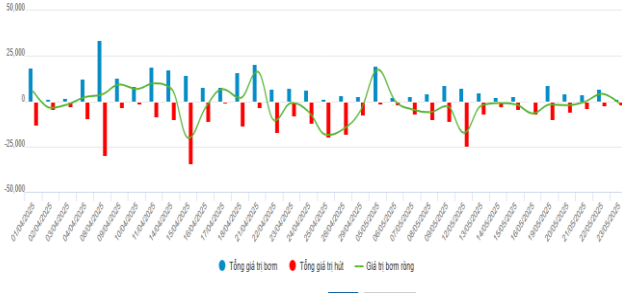
1 tháng 4,44% (-0,03 đpt).

#### Thị trường mở (OMO) Nghiệp vụ OMO

Trên thị trường OMO tuần qua (19-23/5/2025), NHNN quay trở lại hút ròng 1.325,15 tỷ đồng trong bối cảnh áp lực tỷ giá hạ nhiệt.

Tuần qua, NHNN cung ứng thanh khoản cho thị trường thông qua kênh OMO, với khối lượng đạt 24.953,82 tỷ

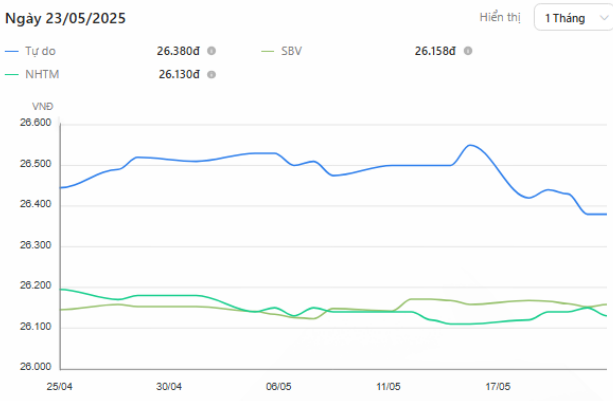
Diễn biến bơm hút ròng nghiệp vụ OMO theo ngày (tỷ đồng)



đồng. Trong khi đó, khối lượng các khoản vay cầm cố đáo hạn là 26.278,97 tỷ đồng. Lượng OMO đang lưu hành giảm còn 44.901,5 tỷ đồng.

## Thị trường ngoại hối

### Tỷ giá theo xu thế tăng



Trong tuần qua (19 - 23/5/2025), thị trường ngoại hối trong nước ghi nhận diễn biến tương đối ổn định, dao động nhẹ giữa các phiên trong tuần.

Tỷ giá trung tâm được NHNN VN giữ nguyên so với cuối tuần trước, ở mức 24.960 VND/USD, không thay đổi so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.762 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức 26.158 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần.

Tỷ giá USD tại ngân hàng thương mại tăng nhẹ so với phiên cuối tuần trước.

Tỷ giá USD tự do trong tuần giảm đáng kể. Từ mức 26.420 VND/USD đầu tuần, tỷ giá tự do giảm còn 26.380 VND/USD vào ngày 23/5, tương đương mức giảm 40 đồng trong tuần và giảm tới 170 đồng so với phiên cuối tuần trước. Diễn biến này phản ánh nguồn cung USD trên thị trường tự do đang dồi dào, trong khi nhu cầu nắm giữ ngoại tệ không còn nhiều áp lực.

*Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp*

## C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

### **Khó khăn, thách thức pháp lý trong chuyển đổi số ngân hàng**

*Ngày 23/5/2025, tại TP. Nha Trang, Khánh Hòa, CLB Pháp chế Ngân hàng, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam tổ chức Trao đổi, chia sẻ về việc triển khai, áp dụng các quy định pháp luật liên quan hoạt động ngân hàng mới ban hành và các vấn đề tổ chức tín dụng (TCTD) cần lưu ý.*

### **Tăng cường năng lực phòng chống tội phạm tài chính bằng dữ liệu**

*Ngày 20/5/2025, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) phối hợp với Công ty LUCID tổ chức Hội thảo “Tầm quan trọng của dữ liệu trong phòng chống tội phạm tài chính”. Sự kiện nhằm nâng cao nhận thức, cập nhật xu hướng và chia sẻ kinh nghiệm giữa các tổ chức tài chính, cơ quan quản lý và chuyên gia trong nước, quốc tế về vai trò chiến lược của dữ liệu trong việc phát hiện và ngăn chặn tội phạm tài chính.*

### **Vietcombank tiếp tục cảnh báo lừa đảo mạo danh mở thẻ tín dụng**

*Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) vừa tiếp tục cảnh báo về việc xuất hiện và gia tăng các thủ đoạn lừa đảo tinh vi, mạo danh nhân viên ngân hàng để chào mời khách hàng mở thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ phi vật lý.*

### **Cán bộ Agribank Vũng Tàu kịp thời ngăn chặn vụ lừa đảo gần 7 tỷ đồng**

*Ngày 19/5/2025, tại Bà Rịa - Vũng Tàu, cán bộ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Vũng Tàu (Agribank Vũng Tàu) đã kịp thời phát hiện và ngăn chặn một vụ lừa đảo chiếm đoạt gần 7 tỷ đồng, góp phần bảo vệ tài sản và đảm bảo an toàn tài chính cho khách hàng.*

### **VCBNeo công bố thương hiệu mới và ứng dụng ngân hàng số NeoOne**

*Ngày 17/5/2025 tại Hà Nội, Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Ngoại thương Công nghệ số, tiền thân là Ngân hàng Xây dựng, chính thức giới thiệu hệ thống nhận diện*

Chuyển đổi số là xu thế tất yếu và then chốt trong chiến lược phát triển bền vững của ngành ngân hàng.

Tuy nhiên, bên cạnh các thuận lợi, thực tiễn triển khai chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng vẫn đang đối mặt với không ít khó khăn, thách thức về mặt pháp lý do chưa theo kịp tốc độ phát triển công nghệ và thực tiễn.

Từ những quy định lỗi thời, thiếu đồng bộ, đến khoảng trống về chứng từ điện tử, bảo mật, chia sẻ thông tin và chữ ký số, tất cả đang gây nhiều trở ngại cho việc triển khai ngân hàng số. Đòi hỏi phải nhận diện rõ các vướng mắc là bước đầu để cơ quan quản lý hoàn thiện khung pháp lý minh bạch, linh hoạt, tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng đổi mới an toàn, bảo vệ người dùng trong bối cảnh số hóa sâu rộng.

Trước việc gia tăng của tội phạm tài chính trên không gian số, dữ liệu trở thành công cụ chiến lược giúp tổ chức tài chính chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm.

Hội thảo “Tầm quan trọng của dữ liệu trong phòng chống tội phạm tài chính” khẳng định vai trò then chốt của dữ liệu trong tuân thủ pháp luật, quản trị rủi ro và bảo vệ uy tín tổ chức.

Đầu tư vào hệ thống dữ liệu an toàn, đầy đủ và phối hợp hiệu quả giữa các bên sẽ là nền tảng cho một hệ sinh thái tài chính minh bạch, an toàn và bền vững.

Trước tình trạng lừa đảo mạo danh ngân hàng ngày càng tinh vi, nhất là liên quan đến thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử, khách hàng cần cảnh giác và bảo vệ thông tin cá nhân. Mọi yêu cầu cung cấp mã OTP, mật khẩu, hình ảnh thẻ... đều tiềm ẩn rủi ro chiếm đoạt tài sản. Vietcombank khuyến cáo chỉ giao dịch qua kênh chính thức, theo dõi cảnh báo an ninh và cam kết đồng hành bảo vệ an toàn cho khách hàng trong mọi giao dịch.

Vụ việc tại Agribank Vũng Tàu cho thấy vai trò quan trọng của ngân hàng không chỉ trong cung cấp dịch vụ tài chính, mà còn là tuyến phòng vệ đầu tiên trước các chiêu trò lừa đảo. Nhờ sự nhạy bén và tận tâm, cán bộ ngân hàng đã bảo vệ gần 7 tỷ đồng cho khách hàng, góp phần củng cố niềm tin vào hệ thống tài chính. Trước tội phạm công nghệ ngày càng phức tạp, các tổ chức tín dụng cần tiếp tục nâng cao cảnh giác, phối hợp với cơ quan chức năng và đẩy mạnh tuyên truyền để bảo vệ người dân và giữ ổn định xã hội.

Việc ra mắt thương hiệu VCBNeo và ứng dụng NeoOne đánh dấu bước ngoặt chuyển đổi số toàn diện của Vietcombank, hướng tới định chế tài chính số hiện đại và gần gũi. Thuộc hệ sinh thái "OneVCB", VCBNeo kế thừa uy tín Vietcombank, đổi mới công nghệ, tiếp cận đa dạng khách hàng, đặc biệt nhóm chưa dùng dịch vụ ngân hàng.

thương hiệu mới mang tên VCBNeo, ứng dụng ngân hàng số hoàn toàn mới NeoOne và website tại tên miền vcbneo.com.vn.

### **Sacombank bổ nhiệm Quyền Tổng giám đốc mới**

Hội đồng quản trị Sacombank đã thông qua quyết định thôi nhiệm chức vụ Tổng giám đốc của bà Nguyễn Đức Thạch Diễm và tuyển dụng, bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Nhung làm Quyền Tổng giám đốc.

### **Ông Trần Tấn Lộc được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Eximbank**

Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank, mã chứng khoán: EIB) vừa công bố quyết định bổ nhiệm ông Trần Tấn Lộc giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 16/5/2025, với thời hạn bổ nhiệm là 3 năm.

### **Kết nối nhà đầu tư, triển khai hiệu quả chính sách tín dụng tại Ninh Thuận**

Ngày 17/5/2025, tại Ninh Thuận, UBND tỉnh phối hợp Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) tổ chức Hội nghị kết nối nhà đầu tư và triển khai chính sách tín dụng đầu tư Nhà nước, thu hút nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư và lãnh đạo các cơ quan liên quan.

### **SHB chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào ngày 10/6/2025**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) thông báo ngày 10/6/2025 là ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt với tỷ lệ 5%, dự kiến thanh toán vào 20/6/2025.

### **KienlongBank triển khai gói tín dụng ưu đãi 1.000 tỷ đồng hỗ trợ doanh nghiệp xanh**

Từ nay đến hết ngày 31/8/2025, Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) triển khai chương trình tín dụng ưu đãi “Tháng tám tiên phong - Vốn lớn mở đường”, với quy mô lên đến 1.000 tỷ đồng. Đây là hoạt động thiết thực hướng đến kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám (1945 - 2025), thể hiện cam kết đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp trong hành trình phát triển bền vững và kinh tế xanh.

Với định hướng khách hàng là trung tâm, VCBNeo kỳ vọng thúc đẩy tài chính toàn diện và nâng cao trải nghiệm ngân hàng số tại Việt Nam.

Ngày 22/5/2025, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank, mã chứng khoán: STB) thông báo Hội đồng quản trị đã thôi nhiệm bà Nguyễn Đức Thạch Diễm chức Tổng giám đốc và bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Nhung làm Quyền Tổng giám đốc để đảm bảo hoạt động ngân hàng ổn định. Bà Diễm tiếp tục giữ chức Phó Chủ tịch thường trực HĐQT của ngân hàng.

Việc bổ nhiệm ông Trần Tấn Lộc làm Phó Tổng Giám đốc Eximbank ghi nhận gần 30 năm gắn bó và kinh nghiệm của ông, đồng thời thể hiện định hướng ổn định và phát triển bền vững trong giai đoạn chuyển tiếp. Với đội ngũ lãnh đạo kiện toàn và sự đồng hành của cổ đông, Eximbank kỳ vọng nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường quản trị và khẳng định vị thế trên thị trường tài chính.

Hội nghị chứng kiến lễ ký biên bản ghi nhớ hợp tác giữa VDB và 5 doanh nghiệp lớn với cam kết vốn hơn 35.500 tỷ đồng, ưu tiên dự án trọng điểm tại Ninh Thuận. VDB hỗ trợ vốn trung và dài hạn cho các lĩnh vực năng lượng tái tạo, hạ tầng công nghiệp và nhà ở xã hội, phối hợp cùng chính quyền và doanh nghiệp thúc đẩy phát triển bền vững, nâng cao đời sống và cải thiện môi trường đầu tư địa phương.

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2025, SHB chi trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 18% (5% tiền mặt, 13% cổ phiếu), thể hiện kết quả kinh doanh tích cực và chính sách cổ tức ổn định. Ngân hàng cam kết đảm bảo quyền lợi cổ đông, chăm lo đời sống cán bộ nhân viên và phát triển bền vững vì lợi ích cộng đồng.

Chương trình áp dụng lãi suất vay ưu đãi chỉ từ 6,8%/năm, hạn mức cấp tín dụng lên tới 200 tỷ đồng/doanh nghiệp. Ưu tiên được dành cho các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực: nông nghiệp bền vững, năng lượng tái tạo, công nghiệp xanh, công trình xây dựng xanh và giao thông bền vững. Gói tín dụng bao gồm các hình thức cho vay, bảo lãnh và phát hành thư tín dụng. Tuy nhiên, không áp dụng cho vay thấu chi, vay cầm cố giấy tờ có giá và vay phục vụ bất động sản hoặc chứng khoán.

*Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại*

## D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

### \* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
	Quyết định số 930/QĐ-TTg về việc phê duyệt danh sách thành viên và chức năng, nhiệm vụ của Tổ công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		
CP	Quyết định số 931/QĐ-TTg về việc phê duyệt danh sách thành viên và chức năng, nhiệm vụ của Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06		
	Quyết định số 932/QĐ-TTg về việc phê duyệt danh sách thành viên và chức năng, nhiệm vụ của Tổ Công tác cải cách hành chính		
	Thông tư số 26/2025/TT-BCT quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại	15/05/2025	chinhphu.vn
BCT	Thông tư số 29/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2022/TT-BCT ngày 23/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng vệ thương mại trong Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực		
	Thông tư số 30/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2019/TT-BCT ngày 30/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về áp dụng các biện pháp tự vệ đặc biệt để thực thi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương		

### \* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin yk	Nguồn
NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	09/05/2025	sbv.gov.vn
BCT	Giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số nội dung về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, quỹ phát triển đất tại Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ	14/05/2025	chinhphu.vn
BCT	Dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng		
NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2018/TT-NHNN ngày 29/5/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	15/05/2025	sbv.gov.vn
	Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013		
	Dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng		
BTC	Dự thảo Nghị định quy định chi tiết về dự án áp dụng loại hợp đồng xây dựng - chuyển giao	16/05/2025	chinhphu.vn
NHNN	Dự thảo Thông tư quy định về hoạt động của công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản	19/05/2025	sbv.gov.vn

### Thông tin liên hệ:

#### BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn